

Số: 454/NQ-HĐND

Vĩnh Linh, ngày 27 tháng 9 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**V/v thông qua điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023
nguồn ngân sách huyện quản lý**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ 16**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 347/NQ-HĐND ngày 20/12/2022 của HĐND huyện Vĩnh Linh về việc thông qua kế hoạch phân bổ vốn đầu tư công năm 2023 nguồn ngân sách huyện quản lý;

Căn cứ Nghị quyết số 452/NQ-HĐND ngày 27/9/2023 của HĐND huyện về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu giá QSD đất để thu ngân sách đầu tư xây dựng các công trình trên địa bàn huyện năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 453/NQ-HĐND ngày 27/9/2023 của HĐND huyện về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu giá QSD đất để thu ngân sách đầu tư xây dựng các công trình trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025;

Xét Tờ trình số 257/TTr-UBND ngày 12/9/2023 của UBND huyện về việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 nguồn ngân sách huyện quản lý; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 nguồn ngân sách huyện quản lý như sau:

DVT: Nghìn đồng

TT	Nguồn vốn	KH ĐTC năm 2023 theo NQ 347	KH ĐTC năm 2023 điều chỉnh	Tăng/giảm (+/-)	Ghi chú
	TỔNG SỐ	274.221.500,0	251.655.770,0	-22.565.730,0	
1	Nguồn bán đầu giá QSD đất	256.053.500,0	233.487.770,0	-22.565.730,0	Tổng thu DGD: 245,7766 trđ
-	Huyện hưởng	120.977.525,0	127.808.575,5	6.831.050,5	
-	Xã hưởng	108.122.975,0	81.101.534,5	-27.021.440,5	
-	10% đo đạc QH, KH SDD	26.953.000,0	24.577.660,0	-2.375.340,0	
2	Nguồn NS tỉnh cân đối	10.168.000,0	10.168.000,0	0,0	
3	Nguồn NS tỉnh bổ sung có mục tiêu	8.000.000,0	8.000.000,0	0,0	

Chi tiết danh mục dự án điều chỉnh vốn: Theo Biểu đính kèm.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân huyện giao Ủy ban nhân dân huyện triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này được HĐND huyện khóa VI, kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 27/9/2023, có hiệu lực kể từ ngày thông qua. *Thuy*

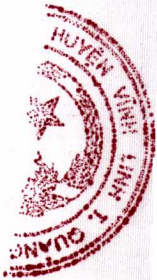
Nơi nhận:

- TT HU, HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- TT UBMTTQVN huyện;
- Các Ban HĐND, đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban cấp huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TCKH. *Thuy*



CHỦ TỊCH

Thuy
Nguyễn Thị Hương



BIỂU ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023 NGUỒN NGÂN SÁCH HUYỆN QUẢN LÝ

(Kèm theo Nghị quyết số 43/NQ/HĐND ngày 27/9/2023 của HĐND huyện)

ĐVT: Nghìn đồng

TT	Tên công trình	Kế hoạch vốn năm 2023 theo NQ 347			Kế hoạch vốn năm 2023 điều chỉnh			Tăng/giảm (+/-)			Lý do	Ghi chú
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó			
			Nguồn NS tỉnh cân đối	Nguồn bán đấu giá QSD đất		Nguồn NS tỉnh cân đối	Nguồn bán đấu giá QSD đất		Nguồn NS tỉnh cân đối	Nguồn bán đấu giá QSD đất		
3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13		
	TỔNG SỐ							-22.565.730,0	0,0	-22.565.730,0		
A	NGUỒN BÁN ĐẤU GIÁ QSD ĐẤT HUYỆN HƯƠNG, NHUỐN NS TỈNH CÂN ĐỐI VÀ NGUỒN NS TỈNH BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU	1.560.000,0	300.000,0	1.260.000,0	8.391.050,5	0,0	8.391.050,5	6.831.050,5	0,0	6.831.050,5		
I	ĐÒI ỨNG CÁC DỰ ÁN NGÂN SÁCH CẤP TRÊN HỖ TRỢ	0,0	0,0	0,0	2.445.000,0	0,0	2.445.000,0	2.445.000,0	200.000,0	2.245.000,0		
-	Đôi ứng dự án "Nhà ở, HM: Hỗ trợ xây mới nhà ở xã hội Vĩnh Ô" thuộc CTMTQG phát triển kinh tế xã hội vùng ĐBDTTS&MN năm 2023				260.000,0		260.000,0	260.000,0		260.000,0		13 nhà x 20 triệu đồng/nhà
-	Đôi ứng dự án "Nhà ở, HM: Hỗ trợ xây mới nhà ở xã hội Vĩnh Khê" thuộc CTMTQG phát triển kinh tế xã hội vùng ĐBDTTS&MN năm 2023				540.000,0		540.000,0	540.000,0		540.000,0	Đôi ứng theo Quyết định số 04/QĐ-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ	27 nhà x 20 triệu đồng/nhà
-	Đôi ứng dự án "Nhà ở, Hàng mục: Hỗ trợ xây mới nhà ở tại thôn Khe Hồ Trú và thôn Bãi Hà Mới, xã Vĩnh Hà" thuộc CTMTQG phát triển kinh tế xã hội vùng ĐBDTTS&MN năm 2023				220.000,0		220.000,0	220.000,0		220.000,0		11 nhà x 20 triệu đồng/nhà
-	Trường mầm non Vĩnh Ô, huyện Vĩnh Linh; Hàng mục: Tu sửa 01 phòng học và xây mới 01 phòng học Ban 4				600.000,0		600.000,0	600.000,0	100.000,0	500.000,0	Đôi ứng CTMTQG xây dựng NFM	
-	Nhà văn hóa thôn Mít xã Vĩnh Ô, huyện Vĩnh Linh				500.000,0		500.000,0	500.000,0	100.000,0	400.000,0		
-	Trường mầm non công lập Vĩnh Ô (điểm trường Ban 4); Hàng mục: Công hàng rào, nhà vệ sinh				75.000,0		75.000,0	75.000,0		75.000,0		
-	Trường mầm non công lập Vĩnh Khê; Hàng mục: Cai tạo công, tường rào, xây mới hồ thấm, ống thoát nước bếp ăn, làm máng rửa tay và cai tạo nhà công vụ giáo viên (Điểm Xung Phong)				104.000,0		104.000,0	104.000,0		104.000,0	Đôi ứng theo Quyết định số 1825/QĐ-UBND ngày 16/8/2023 của UBND tỉnh Quang Tri	NS tỉnh hỗ trợ 80%, NS huyện đối ứng 20% theo NQ số 21/2022/NQ-HĐND ngày 31/5/2022 của HĐND tỉnh
-	Trường PTDTBT tiểu học xã Vĩnh Khê; Hàng mục: Xây dựng hệ thống thoát nước, cai tạo công, làm mới giếng khoan, mái che và sân bê tông hai bên nhà đa năng (Điểm trung tâm). Xây nhà vệ sinh giáo viên, hầm thấm bếp ăn bán trú, cai tạo công (Điểm Xung Phong)				146.000,0		146.000,0	146.000,0		146.000,0		
II	CÁC DỰ ÁN CƠ SỞ HẠ TẦNG CÁC KHU ĐẤT (TẠO NGUỒN THU NSH TỪ QUỸ ĐÀU GIÁ QSD ĐẤT)	1.560.000,0	300.000,0	1.260.000,0	0,0	0,0	0,0	-1.560.000,0	-300.000,0	-1.260.000,0		
-	Xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư thôn Cổ Mỹ, xã Vĩnh Giang	480.000,0		480.000,0	0,0	0,0	0,0	-480.000,0	0,0	-480.000,0		Các khu dân cư này đã đưa ra

TT	Tên công trình	Kế hoạch vốn năm 2023 theo NQ 347			Kế hoạch vốn năm 2023 điều chỉnh			Tăng/giảm (+/-)			Lý do	Ghi chú	
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó				
			Nguồn NS tính cân đối	Nguồn bán đấu giá QSD đất		Nguồn NS tính cân đối	Nguồn bán đấu giá QSD đất		Nguồn NS tính cân đối	Nguồn bán đấu giá QSD đất			
-	Nâng dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư thôn Tân Mach xã Vĩnh Thái	300.000,0	300.000,0	0,0	0,0	0,0	0,0	-300.000,0	-300.000,0	0,0	Đưa ra khỏi kế hoạch đầu tư công trung hạn	khỏi KH ĐGD GD 2021-2025, do đó đưa danh mục ra khỏi KH ĐTC	
-	Nâng dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư Thái Lai (Trọt Đào) xã Vĩnh Thái	780.000,0		780.000,0	0,0	0,0	0,0	-780.000,0	0,0	-780.000,0			
III	ĐẦU TƯ CẢI TẠO, SỬA CHỮA, XÂY DỰNG MỚI TRỤ SỞ CƠ QUAN QLNN, ĐANG, ĐOÀN THỂ CẤP HUYỆN	0,0	0,0	0,0	1.540.000,0	0,0	1.540.000,0	1.540.000,0	100.000,0	1.440.000,0			
-	Cải tạo, sửa chữa, xây mới thao trường huấn luyện, sơ chỉ huy diễn tập huyện Vĩnh Linh				1.540.000,0		1.540.000,0	1.540.000,0	100.000,0	1.440.000,0			
IV	DỰ PHÒNG				4.406.050,5		4.406.050,5	4.406.050,5		4.406.050,5		Do điều chỉnh kế hoạch ĐGD 2023, sau khi tính toán lại theo tỷ lệ, phân huyện hương tăng lên	
B	NGUỒN BÁN ĐG QSD ĐẤT XÃ, TT HƯƠNG	108.122.975,0		108.122.975,0	81.101.534,5		81.101.534,5	-27.021.440,5		-27.021.440,5		Do điều chỉnh kế hoạch ĐGD 2023, sau khi tính toán lại theo tỷ lệ, phân xã hương giảm xuống	
C	CÁC DỰ ÁN ĐO ĐẠC, QUY HOẠCH, KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT (10% TST BDG ĐẤT)	26.953.000,0		26.953.000,0	24.577.660,0		24.577.660,0	-2.375.340,0		-2.375.340,0		Do điều chỉnh giảm kế hoạch ĐGD 2023	

